TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98/2017/QĐST-HNGĐ	*Tân Lạc, ngày 31 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 127/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Th**, sinh năm 1981; địa chỉ: Xóm T1, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Anh **Bùi Văn Nh**, sinh năm 1983; địa chỉ: Xóm T1, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Th và anh Bùi Văn Nh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Th và anh Bùi Văn Nh thuận tình ly hôn nhau.

2.2. Về con chung:

- Chị Bùi Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là Bùi Văn L, sinh ngày 13/5/2008. Chị Bùi Thị Th chưa yêu cầu anh Bùi Văn Nh cấp dưỡng nuôi con chung.

- Anh Bùi Văn Nh có quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Chị Bùi Thị Th tự nguyện nộp 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sơ thẩm về việc ly hôn. Được trừ vào số tiền chị Bùi Thị Th đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí số 03276 ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc; chị Th được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- THADS huyện Tân Lạc;
- UBND xã Đông Lai (ĐKKH ngày 14/7/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Văn Mạnh